

Số: 02 /QC-VPCP-BTTTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2018

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử giữa Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 150/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông thống nhất ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử giữa hai cơ quan như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung phối hợp hoạt động xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử giữa Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông (sau đây gọi tắt là hai cơ quan).

2. Quy chế này áp dụng đối với Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông, các Vụ, Cục, đơn vị thuộc hai cơ quan.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Tăng cường mối quan hệ, phối hợp chặt chẽ giữa hai cơ quan trong công tác xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.

2. Xác định trách nhiệm của mỗi cơ quan nhằm bảo đảm triển khai nghiêm túc và hiệu quả việc xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.

3. Phát huy vai trò và trách nhiệm của hai cơ quan trong công tác tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

2. Hai cơ quan đóng vai trò trung tâm trong triển khai Chính phủ điện tử theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao;

3. Chủ động phối hợp chặt chẽ, tham vấn ý kiến lẫn nhau, hành động quyết liệt với tinh thần đổi mới vì mục tiêu chung xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.

4. Xác định rõ nội dung phối hợp và vai trò, trách nhiệm của hai cơ quan và các đơn vị trực thuộc trong công tác phối hợp, bảo đảm chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

5. Hai cơ quan phối hợp triển khai nhiệm vụ được Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử giao và tham mưu Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử đối với các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.

6. Trong quá trình phối hợp, nếu các đơn vị chuyên môn thuộc hai cơ quan đã chủ động trao đổi nhưng không thống nhất thì báo cáo lãnh đạo hai cơ quan giải quyết.

Điều 4. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc, công tác phối hợp được áp dụng theo các hình thức sau:

1. Cử người phối hợp trực tiếp

2. Tổ chức họp

3. Lấy ý kiến bằng văn bản

4. Cung cấp, chia sẻ thông tin, tài liệu

5. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm

6. Thành lập tổ công tác phối hợp, đoàn khảo sát thực tế.

7. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ công nghệ thông tin, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức.

8. Các hình thức phối hợp phù hợp khác.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì

1. Tổ chức các hoạt động phối hợp theo Quy chế phối hợp.

2. Đề nghị cơ quan, đơn vị phối hợp cử cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác phối hợp; thông báo cho cơ quan, đơn vị phối hợp về tình hình của cán bộ, công chức được cử tham gia phối hợp; đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp đã được phân công của cơ quan, đơn vị phối hợp.

3. Trao đổi trước về nội dung cuộc họp với cơ quan, đơn vị phối hợp và chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc tổ chức cuộc họp trước khi chính thức mời đại diện lãnh đạo hai cơ quan tham gia.

4. Cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết theo đề nghị của cơ quan, đơn vị phối hợp và các điều kiện bảo đảm khác cho công tác phối hợp.

5. Nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của cơ quan, đơn vị phối hợp hoặc giải trình cụ thể lý do không tiếp thu ý kiến.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị phối hợp

1. Tham gia các hoạt động phối hợp theo yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Cử cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn sâu, kinh nghiệm công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác phối hợp; tạo điều kiện về thời gian cho cán bộ, công chức tham gia phối hợp. Cán bộ, công chức được cử phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm chấp hành kế hoạch công tác phối hợp của cơ quan, đơn vị chủ trì.

3. Cho ý kiến kịp thời về vấn đề mà cán bộ, công chức được cử phối hợp báo cáo.

4. Tuân thủ thời hạn góp ý kiến theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm về chất lượng, nội dung và tính nhất quán của các ý kiến trong các hoạt động phối hợp. Trong trường hợp không bảo đảm tiến độ phải có ý kiến đề nghị lùi thời hạn tham gia ý kiến.

5. Cung cấp thông tin, tài liệu và chịu trách nhiệm về sự chính xác của thông tin, tài liệu đó.

6. Đề nghị cơ quan, đơn vị chủ trì cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho công tác phối hợp; điều chỉnh thời gian phối hợp để đảm bảo chất lượng công tác phối hợp, nếu cơ quan, đơn vị chủ trì không chấp thuận vì lý do bảo đảm tiến độ thì phải tuân thủ.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 7. Phối hợp trong công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong việc triển khai xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử

1. Hai cơ quan chủ động rà soát, tăng cường tham vấn ý kiến lẫn nhau trong quá trình đề xuất, xây dựng cơ chế, chính sách về xây dựng Chính phủ điện tử. Trường hợp cần thiết, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các chủ trương, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai, phát triển Chính phủ điện tử.

2. Khi thẩm tra đề án, dự án, báo cáo, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về Chính phủ điện tử và các công việc khác do Bộ Thông tin và Truyền thông

trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hai cơ quan chủ động trao đổi thông tin, kịp thời cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan bảo đảm tiến độ công việc.

3. Khi thẩm định các đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử, kiến trúc Chính phủ điện tử của Văn phòng Chính phủ, hai cơ quan chủ động trao đổi thông tin, kịp thời cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan bảo đảm tiến độ được giao

4. Hai cơ quan chủ động trao đổi thông tin, tăng cường phối hợp, tham vấn ý kiến lẫn nhau trước khi ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ Chính phủ điện tử.

Điều 8. Phối hợp trong xây dựng, triển khai các nền tảng công nghệ phục vụ Chính phủ điện tử

1. Xây dựng Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam cập nhật (phiên bản 2.0 và các phiên bản tiếp theo).

2. Xây dựng Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở trung ương và địa phương và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương kết nối, chia sẻ dữ liệu qua hệ thống này; xây dựng Trục liên thông quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, báo cáo điện tử, công báo điện tử, tham vấn chính sách, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp...

3. Đánh giá, lựa chọn và khuyến cáo sử dụng phần mềm một cửa điện tử tiêu chuẩn thống nhất cho cấp bộ, cấp tỉnh và tổ chức triển khai nhân rộng.

4. Thực hiện tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin theo chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử để nâng cao hiệu quả sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin.

5. Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước phục vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.

6. Xây dựng Hệ thống thông tin Chính phủ không giấy tờ và triển khai nhân rộng cho các Bộ, ngành, địa phương để rút ngắn thời gian họp, giảm giấy tờ hành chính và nâng cao hiệu lực chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước.

7. Xây dựng Hệ thống tham vấn chính sách và văn bản quy phạm pháp luật theo hướng điện tử hóa để rút ngắn thời gian xử lý, giảm họp, giấy tờ hành chính, công khai quá trình tiếp thu ý kiến, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản chính sách và trách nhiệm giải trình của cơ quan soạn thảo.

8. Xây dựng Cổng Dịch vụ công quốc gia bảo đảm kết nối với Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của các Bộ, ngành, địa phương.

9. Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia hướng tới

hình thành Trung tâm điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đặt tại Văn phòng Chính phủ.

10. Hoàn thiện hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp bảo đảm duy nhất một địa chỉ trên Internet, tích hợp với các hệ thống của của Bộ, ngành, địa phương.

Điều 9. Phối hợp trong công tác bảo đảm an toàn thông tin

1. Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường phối hợp Văn phòng Chính phủ thực hiện các nội dung sau:

a) Thiết kế giải pháp bảo đảm an toàn thông tin khi Văn phòng Chính phủ xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ Chính phủ điện tử.

b) Xác định cấp độ an toàn các hệ thống thông tin do Văn phòng Chính phủ triển khai phục vụ Chính phủ điện tử.

c) Xây dựng quy chế, quy trình bảo đảm an toàn thông tin cho công tác quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin do Văn phòng Chính phủ triển khai phục vụ Chính phủ điện tử.

d) Kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn thông tin, triển khai các giải pháp giám sát an toàn thông tin, phòng chống tấn công mạng đối với các hệ thống thông tin do Văn phòng Chính phủ triển khai phục vụ Chính phủ điện tử; triển khai hệ thống giám sát, phân tích, phát hiện, cảnh báo, chia sẻ nguy cơ, sự cố an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin phục vụ Chính phủ điện tử.

2. Ứng cứu khi có sự cố mất an toàn thông tin xảy ra đối với các hệ thống thông tin do Văn phòng Chính phủ triển khai phục vụ Chính phủ điện tử.

3. Khi thẩm định về an toàn thông tin mạng trong hồ sơ thiết kế hệ thống thông tin, cấp độ an toàn các hệ thống thông tin do Văn phòng Chính phủ triển khai phục vụ Chính phủ điện tử, hai cơ quan chủ động trao đổi thông tin, bảo đảm tiến độ và kịp thời cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan.

Điều 10. Phối hợp trong một số công tác khác

1. Đề xuất và triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả và cải thiện chỉ số về Chính phủ điện tử theo phương pháp đánh giá của Liên hiệp quốc.

2. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả, đo lường chất lượng kết quả thực thi nhiệm vụ triển khai xây dựng Chính phủ điện tử.

3. Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các đối tượng về Chính phủ điện tử, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với người dân, doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức thay đổi lề lối, phương thức làm việc từ trên văn bản giấy sang điện tử hóa, số hóa, tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn xã hội về phát triển Chính phủ điện tử.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Văn phòng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này, tạo điều kiện cho hai bên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Định kỳ hàng tháng, tổ chức phiên họp giữa hai cơ quan do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì nhằm đánh giá kết quả phối hợp công tác và thống nhất nội dung phối hợp trong thời gian tiếp theo.

3. Hàng năm tiến hành đánh giá hoạt động phối hợp giữa hai cơ quan trong việc triển khai xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử.

4. Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ và Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông làm đầu mối giúp việc lãnh đạo hai cơ quan theo dõi, đôn đốc thực hiện quy chế này.

5. Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện quy chế này nếu phát sinh vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ và Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất, báo cáo lãnh đạo hai cơ quan xem xét, quyết định./.

Q. BỘ TRƯỞNG
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



Nguyễn Mạnh Hùng

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ



Mai Tiến Dũng

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTg (đề b/c);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, các Vụ, Cục, đơn vị, BQLDA CNTT;
- Bộ TTTT: BT, các TT, Các Vụ, Cục, đơn vị;
- Lưu: + VT, KSTT (VPCP);
+ VT, THH (BTTTT). *M*